

Bản án số: 53/2021/HS-ST
Ngày 22-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Ông Vũ Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Khắc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2022/TLST-HS ngày 27/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 08/6/2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 15/TB-TA ngày 10/6/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn V sinh ngày 28/5/2000 tại Sơn La. Nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Cầm Thị N; có vợ Quảng Thị D, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 29/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 09/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Bị hại: Anh Tổng Đức T sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 5, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Tổng Văn Q sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn 5, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Bà Ngô Thị Đ sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn 5, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Chị Trần Thị H sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 5, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/8/2021, Hoàng Văn V cùng vợ là chị Quảng Thị D và anh Vi Văn Q sinh năm 2001 cùng ở bản P, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La ăn cơm, uống rượu tại phòng trọ của V ở thôn 2, T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, V nhận được điện thoại của một người bạn tên H (hiện chưa rõ lai lịch) hỏi vay tiền. V điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 26L1-125.30, chở anh Q đi từ nhà trọ đến khu công nghiệp An Dương đưa tiền cho Hoán. Sau khi đưa tiền cho H xong, V tiếp tục điều khiển xe chở anh Q quay trở về nhà trọ. Khi đi trên đường Quốc lộ 17B đến đoạn đường thuộc thôn Đình Ngọ, xã Hồng Phong, huyện An Dương theo hướng Hải Phòng đi Hải Dương, do trời tối không có đèn đường, tầm nhìn bị hạn chế và do trước đó đã sử dụng rượu nên V không giảm tốc độ vẫn điều khiển xe với tốc độ khoảng 50km/h-60km/h. Xe mô tô do V điều khiển đã lấn vào mép đường đâm vào anh Tống Đức T đang đi bộ cùng chiều sát mép đường bên phải làm anh T ngã đập đầu xuống nền đường chết tại chỗ, xe mô tô đổ trượt trên mặt đường khoảng 50m, V bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, anh Q bị xây xước nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường Quốc lộ 17B thuộc địa bàn thôn Đình Ngọ, xã Hồng Phong, huyện An Dương. Mặt đường rộng 9,1m trải nhựa Apphan nhựa phẳng chia làm 02 chiều đường xe chạy riêng biệt theo chiều Hải Phòng đi Hải Dương và ngược lại phân định với nhau bằng vạch sơn không liên tục. Tại khu vực xảy ra tai nạn đường không có đèn cao áp, là đoạn đường thẳng, không có vật che khuất tầm nhìn, không có biển báo và đèn tín hiệu giao thông.

Lấy cột điện tại vỉa hè giữa nhà Café Phố Xa và cửa hàng Máy tính Bách Khoa làm điểm mốc, mép đường bên phải chiều đường Hải Phòng - Hải Dương làm mép đường chuẩn. Có 1 vết cày xước kích thước 42,3 x 0,6m có chiều hướng Hải Phòng đi Hải Dương không liên tục trên mặt đường. Đo từ điểm đầu vào mép đường chuẩn là 0,54m, điểm cuối vào mép đường chuẩn là 2,0m, từ điểm đầu dấu vết đo song song trục đường về phía Hải Dương, đến điểm vuông góc điểm mốc là 2,5m. Xe mô tô BKS 26L1-125.30 đổ nghiêng về bên trái trên mặt đường, đầu xe quay về phía vỉa hè bên phải chiều đường Hải Phòng đi Hải Dương. Đo từ trục bánh sau vào mép đường chuẩn là 2,6m. Từ trục bánh trước đo song song trục đường về phía Hải Phòng đến điểm vuông góc điểm mốc là 39,6m. Nạn nhân nằm ngửa ngoài mép đường, dưới đầu có vũng máu. Trên mặt đường có vết máu kích thước 0,3 x 0,6m.

Kết quả khám phương tiện xe mô tô BKS 26L1-125.30 xác định: Gương chiếu hậu bên trái bị gãy tại phần chân gương. Mặt trước cần chân gương này có vết mài vệt kim loại, kích thước 2 x 1,5cm. Ốp nhựa vị trí phía trước cần chân gương này có đám dầu vết mài trượt kích thước 3,5 x 2,5cm, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái. Mặt trước đầu núm tay phanh bên trái có đám dầu vết mài vệt kim

loại, kích thước 1,5 x 1,5cm. Toàn bộ ốp nhựa mặt nạ phía trước bị vỡ khuyết. Ốp nhựa cánh yếm hai bên bị vỡ khuyết. Ốp nhựa thân xe phía sau bên trái có đám dầu vết mài trượt, kích thước 10,5 x 2cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi anh Tổng Đức T, xác định: có 01 vết xây xước da vùng trán trái kích thước 4 x 3cm cách gót chân 158cm. 01 vết thương rách da vùng trán trái hình tam giác có các cạnh dài 6x5,5x5cm, bờ mép nham nhở, cách gót chân 150cm, lộ xương hộp sọ vùng trán trái vỡ phức tạp. Nhấn cầu mắt trái xẹp. 01 vết thương rách da vùng gò má trái kích thước 2,5x0,5cm cách gót chân 148cm, kiểm tra thấy gãy xương gò má trái. Vết xây xước da vùng ngực mũi ỨC kích thước 4x1cm, vùng hố chậu trái kích thước 7x3cm. Ngoài ra, anh T còn có nhiều vết thương ở ngón tay, cẳng tay, đầu gối, đùi trái.

Tại Bản kết luận giám định số 234/2021/TT ngày 01/9/2021 của T tâm pháp y, Sở y tế Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Tổng Đức T bị tai nạn giao thông chết ngay tại chỗ do đa chấn thương, chấn thương sọ não nặng.

Hoàng Văn V bị thương được điều trị tại bệnh viện V Tiệp Hải Phòng đến ngày 10/9/2021 thì ra viện. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm vào 02 giờ 23 phút ngày 29/8/2021 của Bệnh viện Hữu nghị V Tiệp xác định: Định lượng Ethanol trong máu của Hoàng Văn V là 92mg/100ml.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung nêu trên.

Vật chứng của vụ án: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X màu đen - xanh, BKS 26L1-125.30 chuyển Chi cục Thi hành án huyện An Dương quản lý.

Về dân sự: Hoàng Văn V đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 110.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho V.

Tại phiên tòa: Bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như đã nêu trên, đồng ý với nội dung Sơ đồ và Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định; không có ý kiến hay khiếu nại gì. Ông Q đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; phần dân sự đã bồi thường xong, không yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số 50/2022/CT-VKS ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố Hoàng Văn V về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù; trả lại cho bị cáo xe mô tô nhãn hiệu Honda hiệu Winner X màu đen - xanh, BKS 26L1-125.30. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 28/8/2021 bị cáo V đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26L1-125.30 trên đường Quốc lộ 17B đoạn thuộc thôn Đình Ngo, xã An Hòa, huyện An Dương đi lấn vào mép đường. Bị cáo điều khiển phương tiện khi trời tối tầm nhìn hạn chế, nồng độ cồn trong máu vượt quá quy định nhưng không giảm tốc độ nên đã đâm vào anh T đang đi bộ tại lề đường làm anh T bị chết ngay tại chỗ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi đã gây ra. Với hành vi nêu trên, bị cáo đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của BLHS. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội bị loại trừ.

[3] Về lỗi: Trong vụ án này xác định lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS; người đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Sau khi vi phạm giao thông, bị cáo lại thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị đưa ra xét xử nên thể hiện nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt và tổng hợp hình phạt: Với phân tích trên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung và xử phạt bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/3/2022. Bị cáo là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 260 của BLHS đối với bị cáo. Tại thời điểm xét xử tội phạm này, Bản án số 29/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Xe mô tô BKS 26L1-125.30 là tài sản của bị cáo, tội phạm bị cáo gây ra do lỗi vô ý nên trả cho bị cáo sử dụng.

[7] Về những vấn đề khác: Vụ án không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Hoàng Văn V 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 09/3/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 xe mô tô BKS 26L1-125.30 (Chi tiết vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Hoàng Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và ông Tống Văn Q có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người ĐDHP của bị hại;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA huyện An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng

